

Số: 78/2022/QĐST-HNGĐ

Thanh Ba, ngày 30 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 108/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Huyền T**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Khu 3, xã C, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Phạm Tiến D**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu 3, xã C, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Huyền T và anh Phạm Tiến D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lê Thị Huyền T và anh Phạm Tiến D thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Lê Thị Huyền T và anh Phạm Tiến D đều xác nhận vợ chồng có một con chung là Phạm Yên N, sinh ngày 15/12/2005. Con chung đang sống cùng chị T. Khi ly hôn hai bên thống nhất thoả thuận: Giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu N. Anh D cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T là 1.500.000đ/tháng kể từ tháng 7/2022 đến khi cháu N trưởng thành. Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện hàng tháng. Hai bên có quyền, nghĩa vụ chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

- **Về tài sản chung:** Chị Lê Thị Huyền T và anh Phạm Tiến D thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình và đất nông nghiệp:**
Chị Lê Thị Huyền T và anh Phạm Tiến D đều thừa nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Lê Thị Huyền T nhận nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận chị T đã nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2020/0003426 ngày 07/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba. Chị Lê Thị Huyền T đã nộp đủ án phí.

Trường hợp được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Thanh Ba;
- UBND xã C;
- Chi cục THA huyện Thanh Ba;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Tuấn